

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 2532/2023/HNGĐ - ST

Ngày: 20 -7 - 2023

V/v: “ Tranh chấp ly hôn”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Tâm

2. Ông Trần Đăng Vạn

- Thư ký phiên tòa: Bà Đậu Thị Hải Hoài là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuyền – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 272/2023/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2023 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 2909/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 3562/2023/QĐST – HNGĐ ngày 27 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Đoàn Thị Minh Ph, sinh năm 1986

Địa chỉ: phường Phước Long A, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Có đơn xin vắng mặt.

Bị đơn: Ông Võ Hồng Ph, sinh năm 1981

Địa chỉ: phường Trường Thọ, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 08/02/2023 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn - bà Đoàn Thị Minh Ph trình bày:

Bà và ông Võ Hồng Ph tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2015 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Trường Thọ, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận kết hôn số 39, quyển số 01/2015

do Ủy ban nhân dân phường Trường Thọ cấp ngày 17/3/2015. Cuộc sống chung hạnh phúc được hai năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do hai vợ chồng bất đồng quan điểm sống, áp lực về tài chính nên thường xuyên cãi nhau. Cuộc sống chung không hạnh phúc nên vợ chồng bà đã sống ly thân từ năm 2018 đến nay. Trong thời gian ly thân hai vợ chồng nhiều lần cố gắng hàn gắn tình cảm để đoàn tụ nhưng không có kết quả. Nay bà Phượng xác định không còn tình cảm với ông Phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Võ Hồng Ph.

Về con chung: Có 01 con chung tên Võ Đoàn Nguyên Thảo, sinh ngày 22/11/2015. Bà Phượng yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu ông Võ Hồng Ph cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà Phượng khai không có.

Bị đơn – ông Võ Hồng Ph đã được triệu tập hợp lệ đến Tòa án để tham gia tố tụng nhưng vắng mặt không có lý do. Quá trình giải quyết vụ án, không Phúc không gửi văn bản trình bày ý kiến để Tòa án xem xét.

Bà Phượng có đơn đề nghị được vắng mặt khi Tòa án xét xử.

Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử: Thẩm phán thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn, đúng quy định của pháp luật. Việc cấp tổng đạt, thông báo các văn bản tố tụng đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Xác định đúng người tham gia tố tụng. Quyết định đưa vụ án ra xét xử đúng quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử thực hiện đúng quyền hạn theo quy định của pháp luật.

Về chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Đương sự thực hiện quyền và nghĩa vụ đúng quy định pháp luật. Đương sự có đầy đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Đoàn Thị Minh Ph, giao con chung tên Võ Đoàn Nguyên Thảo, sinh ngày 22/11/2025 cho bà Phượng trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Võ Hồng Ph không cấp dưỡng nuôi con.

Bà Đoàn Thị Minh Ph phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, xem xét ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà Đoàn Thị Minh Ph yêu cầu được ly hôn với ông Võ Hồng Ph, ông Phúc cư trú tại thành phố Thủ Đức, nên đây là vụ án ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án

nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bà Đoàn Thị Minh Ph có đơn đề nghị vắng mặt khi Tòa án xét xử. Ông Võ Hồng Ph đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Phúc, bà Phụng là đúng quy định pháp luật.

[3] Xét yêu cầu của nguyên đơn:

[3.1] Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 39, quyền số 01/2015 do Ủy ban nhân dân phường Trường Thọ, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 17/3/2015 cho ông Võ Hồng Ph và bà Đoàn Thị Minh Ph thì quan hệ hôn nhân giữa ông Phúc và bà Phụng là hợp pháp.

[3.2] Quá trình chung sống giữa ông Phúc và bà Phụng phát sinh nhiều mâu thuẫn do không hòa hợp trong tính cách, bất đồng quan điểm sống, áp lực kinh tế nên vợ chồng thường xuyên cãi vã. Hai bên đã sống ly thân từ năm 2018 đến nay. Trong thời gian sống ly thân hai vợ chồng nhiều lần cố gắng hàn gắn tình cảm để đoàn tụ nhưng không có kết quả. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành hòa giải để tác động giúp ông Phúc và bà Phụng có cơ hội giải quyết mâu thuẫn, hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng ông Phúc vắng mặt không có lý do, không có thiện chí mong muốn vợ chồng đoàn tụ. Như vậy, mâu thuẫn giữa ông Phúc và bà Phụng là trầm trọng, đời sống chung không thể tiếp tục, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, bà Phụng yêu cầu được ly hôn với ông Phúc là có cơ sở chấp nhận.

[4] Về con chung:

[4.1] Căn cứ giấy khai sinh số 07 ngày 11/01/2016 do Ủy ban nhân dân phường Trường Thọ, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh cấp có cơ sở xác định trẻ Võ Đoàn Nguyên Thảo, sinh ngày 22/11/2015 là con chung của bà Đoàn Thị Minh Ph và ông Võ Hồng Ph.

[4.2] Bà Phụng yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Xét, từ lúc hai vợ chồng sống ly thân đến nay, trẻ Thảo do bà Phụng trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục. Quá trình giải quyết vụ án, ông Võ Hồng Ph vắng mặt không có lý do, không có văn bản trình bày ý kiến về vấn đề hôn nhân, con chung để Tòa án có cơ sở xem xét giải quyết. Do vậy để đảm bảo sự ổn định về tâm sinh lý, tình cảm cũng như thuận tiện trong việc học hành, sinh hoạt thường ngày thì cần thiết tiếp tục giao con chung cho bà Phụng trực tiếp nuôi dưỡng

nên có căn cứ chấp nhận yêu cầu của bà Phượng. Bà Phượng không yêu cầu ông Phúc cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung: Bà Phượng khai không có.

[6] Về nợ chung: Bà Phượng khai không có.

[7] Xét, đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, bà Đoàn Thị Minh Ph chịu, nhưng được trừ vào 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng tạm ứng án phí mà bà Phượng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008120 ngày 21/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Đoàn Thị Minh Ph đã nộp đủ án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 57, 58, 59, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và điểm 1.1 phần II mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết.

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Cho bà Đoàn Thị Minh Ph được ly hôn với ông Võ Hồng Ph.

2. Về con chung: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Giao con chung tên Võ Đoàn Nguyên Thảo, sinh ngày 22/11/2015 cho bà Đoàn Thị Minh Ph trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ông Võ Hồng Ph không cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở. Nếu lợi dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến

việc trông nom, chăm sóc, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về tài sản chung: Đương sự khai không có.

4. Về nợ chung: Đương sự khai không có.

5. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng bà Đoàn Thị Minh Ph chịu, nhưng được trừ vào 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng tạm ứng án phí mà bà Phượng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008120 ngày 21/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Đoàn Thị Minh Ph đã nộp đủ án phí.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi bổ sung năm 2014).

7. Ông Võ Hồng Ph và bà Đoàn Thị Minh Ph vắng mặt tại phiên tòa được quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Thủ Đức
- Chi cục Thi hành án dân sự TP Thủ Đức;
- Cơ quan thực hiện đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thị Nhung

